

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Yêu cầu về kỹ thuật mang tính kỹ thuật thuần túy và các yêu cầu khác liên quan đến việc cung cấp dịch vụ (trừ giá). Yêu cầu về kỹ thuật phải được nêu đầy đủ, rõ ràng và cụ thể để làm cơ sở cho nhà thầu lập E-HSDT.

Trong yêu cầu về kỹ thuật không được đưa ra các điều kiện nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng.

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên gói thầu: Dịch vụ vệ sinh làm sạch bệnh viện năm 2026-2027 tại Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương.
- Chủ đầu tư: Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương.
- Nguồn vốn: Kinh phí thường xuyên và nguồn thu hợp pháp khác
- Hình thức LCNT: Đấu thầu rộng rãi qua mạng trong nước
- Phương LCNT: Một giai đoạn một túi hồ sơ
- Loại hợp đồng: Đơn giá cố định
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng (365 ngày)
- Địa điểm: Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương

2. Mục tiêu công việc:

Dịch vụ vệ sinh làm sạch bệnh viện năm 2026-2027 (12 tháng) tại Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. Yêu cầu kỹ thuật chung

Cung cấp dịch vụ vệ sinh làm sạch bệnh viện trong gói thầu này phải thỏa mãn các yêu cầu sau:

Về tiêu chuẩn: Dịch vụ cung cấp đảm bảo tính đồng bộ với hệ thống công nghệ tiên tiến, hiện đại, đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định hiện hành.

Về tổ chức thực hiện: Phải tuân thủ tất cả các quy trình, tiêu chuẩn, qui phạm trong công tác vệ sinh làm sạch bệnh viện, đảm bảo an toàn lao động, phòng chống cháy nổ... theo quy định của nhà nước.

3.2. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết

3.2.1. Nhà thầu cung cấp dịch vụ vệ sinh làm sạch bệnh viện phải đáp ứng các yêu cầu tổ chức kỹ thuật sau:

Nhà thầu phải thực hiện và hoàn thiện tuân thủ các quy trình, quy phạm hiện hành của Việt Nam cũng như phù hợp với các điều kiện riêng của gói thầu.

Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chất ổn định, an toàn của tất cả các hoạt động. Trong suốt thời gian thực hiện dịch vụ, nhà thầu phải:

- Quan tâm đầy đủ đến sức khỏe an toàn của người lao động. Đảm bảo trật tự an toàn khi thực hiện gói thầu không để xảy ra tình trạng nguy hiểm cho người lao động.

- Bằng mọi biện pháp hợp lý, Nhà thầu phải bảo vệ môi trường nhằm tránh gây thiệt hại về tài sản và người tại nơi làm việc và khu vực lân cận.

- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc bảo vệ tài sản, nguyên vật liệu và máy móc thiết bị đưa vào sử dụng cho việc thực hiện gói thầu.

- Nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng có xảy ra bất kỳ tổn thất hay hư hỏng nào đối với tài sản chung, người lao động, nguyên vật liệu, máy móc thiết bị thì Nhà thầu phải tự sửa chữa, bồi thường bằng chính chi phí của mình.

- Tổ chức thực hiện dịch vụ đạt yêu cầu kỹ thuật và theo đúng thời hạn hoàn thành đã nêu trong hồ sơ đề xuất được chấp thuận.

- Cung cấp những cán bộ lãnh đạo, cán bộ kỹ thuật lành nghề có kinh nghiệm và đủ năng lực đảm bảo thực hiện đúng đắn và đúng thời hạn nghĩa vụ của Nhà thầu theo hợp đồng.

- Giám sát theo dõi những khối lượng do mình thực hiện trong thời gian thực hiện.

- Nếu Chủ đầu tư nhận thấy không thể chấp nhận những đại diện của Nhà thầu mà theo ý kiến của Chủ đầu tư người đó có hành vi sai phạm hoặc không có năng lực hay không thực hiện đúng đắn nhiệm vụ thì Nhà thầu thay thế cán bộ đó trong thời gian 01 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Chủ đầu tư.

- Nhà thầu phải báo cáo các chi tiết về bất kỳ tai nạn, hư hỏng hoặc sự cố khẩn cấp nào trong quá trình triển khai. Trong trường hợp có tai nạn nghiêm trọng, hoặc sự cố khẩn cấp, Nhà thầu phải báo cáo ngay lập tức bằng các phương tiện nhanh nhất sẵn có.

3.2.2. Yêu cầu đối với nhân sự thực hiện gói thầu

a. Yêu cầu chung:

- Số lượng nhân viên làm vệ sinh: Số nhân viên yêu cầu tối thiểu thực hiện đầy đủ phạm vi công việc theo yêu cầu của E-HSMT là 48 nhân viên.

- Các nhân viên tham gia thực hiện phải có:

- + Căn cước công dân,

- + Có cam kết toàn bộ nhân sự tham gia gói thầu phải đảm bảo sức khỏe theo quy định.

+ Nhà thầu trúng thầu trước khi thực hiện hợp đồng 3 ngày, phải cung cấp giấy khám sức khỏe của toàn bộ nhân sự còn hạn trong vòng 12 tháng tính đến thời điểm ký kết hợp đồng.

+ Được đào tạo/ tập huấn về vệ sinh môi trường trong các cơ sở khám chữa bệnh (theo QĐ 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017).

+ Độ tuổi lao động: Nam ≤ 62 tuổi, Nữ ≤ 55 tuổi

+ Nhà thầu cam kết 100% nhân sự nhà thầu đề xuất trong E-HSDT làm việc trực tiếp tại Bệnh viện.

+ Nhà thầu phải đảm bảo chi trả lương, các khoản theo lương, chế độ khác cho người lao động đáp ứng theo các quy định hiện hành của nhà nước.

+ Nhà cung cấp dịch vụ vệ sinh phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về những hư hỏng, mất mát do nhân viên gây ra đối với tài sản của Bệnh viện.

+ Nhà cung cấp dịch vụ vệ sinh có trách nhiệm mua bảo hiểm thân thể cho lao động cử đến để thực hiện dịch vụ và chịu hoàn toàn trách nhiệm dân sự, trách nhiệm bồi thường nếu xảy ra mất an toàn lao động làm cho nhân viên bị tổn hại sức khỏe, tai nạn hoặc tử vong.

- Nhân lực ngày nghỉ và ngày lễ: Bằng $\frac{1}{2}$ ngày thường.

Ca hành chính (Ca 1): 6 giờ 00 – 10 giờ 30 và từ 12 giờ 30 – 16 giờ; Ca 2: 10 giờ 30 – 18 giờ 00; Ca 3: 18 giờ 00 – 06 giờ 00.

Thời gian làm việc chi tiết do Nhà thầu tự sắp xếp, bố trí đảm bảo các yêu cầu nội dung công việc của Chủ đầu tư

b. Yêu cầu về Cơ cấu tổ chức nhân sự:

- Nhà thầu chịu trách nhiệm về việc quản lý và triển khai nhân lực đảm bảo hiệu quả công việc làm sạch hàng ngày tại các khu vực như sau:

TT	Tên khu vực	Số lượng Công nhân	Ghi chú
I	Tầng 1	09	
1	Khoa cấp cứu	02	
2	Khoa khám bệnh tầng 1	01	
3	Chẩn Đoán Hình ảnh	01	
4	Khoa Dược + 4 giếng trời	02	
5	Khoa thăm dò chức năng		
6	Khu sảnh, hành lang chung tầng 1	01	
7	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	01	
8	Khoa Giải Phẫu Bệnh		
9	Khoa Dinh Dưỡng		
10	Nhà tang lễ		
11	Trung tâm chống dịch	01	
12	Khám OPC		
II	Tầng 2	05	

TT	Tên khu vực	Số lượng Công nhân	Ghi chú
1	Khoa khám bệnh	01	
2	Khoa Ngoại tổng hợp	02	
3	Khoa Ngoại Chấn thương		
4	Khu xét nghiệm + HHTM+ VSSHPT	02	
5	Khoa gây mê		
III	Tầng 3 + 4 + 5 +6+7 + 8 + 9+ #	19	
1	Khu hành chính bệnh viện tầng 3	01	
2	Khoa Y học cổ truyền và PHCN		
3	Khoa điều trị tích cực tầng 3	03	
4	Khoa Sản tầng 3	02	
5	Khoa Ngoại Gan mật		
6	Khoa Viêm Gan tầng 4	03	
7	Khoa nhiễm khuẩn tổng hợp tầng 5		
8	Khoa Virus ký sinh trùng tầng 6	03	
9	Khoa Nội Tổng hợp tầng 7		
10	Khoa Nhi tầng 8	04	
11	Tầng 9 (Khoa khám theo yêu cầu)		
12	Vận chuyển rác đến nơi tập kết	01	
13	Ngoại cảnh (nhặt rác nổi, quét lá cây)	01	
14	Tầng hầm + cầu thang bộ, thang máy	01	
IV	Tòa nhà giai đoạn 2	05	
1	Tầng 1 (Khoa KB+CC ngoại +TT.TDCN)	02	
2	Tầng 8 (Khu Hành chính)	1.5	
3	Tầng 9 (K. Dược, VP Oucru, Viện Đào tạo, P.Điều dưỡng, P.CTXH và các bộ môn	1.5	
V	GIÁM SÁT	01	
VI	Ca trưa – ca 2 (10h30-18h00)	03	
VII	Trực tối, đêm – ca 3 (18h00-06h00)	03	
VIII	Định kỳ	03	
	TỔNG SỐ NHÂN SỰ VỆ SINH	48	

3.2.3. Chi tiết công việc:

Thời gian làm việc phải được phân chia hợp lý đảm bảo các vị trí luôn có nhân viên vệ sinh túc trực hoàn thành công việc theo tiến độ, quy trình, kế hoạch quy chuẩn và kịp thời xử lý phát sinh với các thời gian cụ thể là:

STT	Nội dung công việc	Tần suất			Yêu cầu kỹ thuật
		Ngày	Tuần	Tháng	
1.	Khu vực phòng Siêu âm, phòng máy				Đảm bảo luôn sạch sẽ
	Làm sạch sàn	x			Xong trước 7h 30 sáng (đối với các khoa lâm sàng) và trước 8h30 (đối với khoa CLS)

STT	Nội dung công việc	Tần suất			Yêu cầu kỹ thuật
		Ngày	Tuần	Tháng	
	Đánh sàn bảo dưỡng			x	Thực hiện sau 17h (đối với ngày thường)
	Làm sạch tường		x		Không có vết bẩn
	Làm sạch trần			x	Làm vệ sinh sau 15h
	Làm sạch cửa ra vào, cửa sổ		x		Không có bụi bẩn và vết ố
	Làm sạch khu hành lang	x			Sạch, không có rác, không có vết bẩn bám
	Làm sạch quạt trần, quạt tường, quạt hút gió, đèn chiếu sáng....			x	Làm vệ sinh sau 15h, đảm bảo không có bụi
	Làm sạch bồn rửa tay, gương, thông tắc khi cần.	x			Làm xong trước 7h30 đảm bảo sạch, trong
	Thay túi đựng rác theo quy định và khi cần	x			Túi rác sử dụng theo đúng quy chuẩn
	Cọ rửa thùng rác bằng dung dịch khử khuẩn	x			Mặt thùng rác (bên trong và bên ngoài) sạch sẽ, không mùi hôi
	Thu gom, vận chuyển rác	x			Rác vận chuyển đến điểm tập kết đúng quy định
	Kiểm tra thiết bị vệ sinh, thiết bị chiếu sáng và báo cáo với đơn vị quản lý để xử lý kịp thời	x			Đảm bảo thiết bị sử dụng liên tục không làm ảnh hưởng đến người sử dụng
2.	Khu vực nhà vệ sinh, nhà tắm				Đảm bảo sạch, khô, không có mùi hôi, không bị tắc làm gián đoạn hoạt động
	Làm sạch trần, thiết bị thông gió, chiếu sáng			x	Đảm bảo không bụi, không màng nhện, báo kịp thời để khắc phục sự cố
	Vệ sinh tường ốp	x			Tường khô, không vết bẩn, bám
	Làm sạch bồn cầu, bồn tiểu, bồn rửa tay	x			Bồn sạch, không vết, không vết, không mùi hôi
	Làm sạch gương, hộp đựng nước xà phòng rửa tay, giá để xà phòng..	x			Bề mặt vật liệu sạch, sáng.
	Làm sạch nhà vệ sinh	x			Sàn sạch, khô, không có mùi hôi
	Vệ sinh hệ thống cửa ra vào, cửa ô thoáng		x		Sạch bụi, không vết bẩn
	Làm sạch giá để giấy, khăn lau và hộp đựng nước xà phòng		x		Sạch bụi, không vết bẩn

STT	Nội dung công việc	Tần suất			Yêu cầu kỹ thuật
		Ngày	Tuần	Tháng	
	Thay túi đựng rác theo quy định và khi cần	x			Túi đựng rác sử dụng theo đúng quy chuẩn
	Cọ rửa thùng rác bằng dung dịch khử khuẩn	x			Mặt thùng rác (bên trong và bên ngoài) sạch sẽ, không mùi hôi
	Thu gom, vận chuyển rác	x			Rác vận chuyển đến điểm tập kết đúng quy định
	Kiểm tra thiết bị vệ sinh, thiết bị chiếu sáng và báo cáo với đơn vị quản lý để xử lý kịp thời	x			Đảm bảo thiết bị sử dụng liên tục không làm ảnh hưởng đến người sử dụng
3.	Khu vực sảnh, lối ra vào, hành lang, cầu thang				Đảm bảo luôn sạch sẽ không có rác vương
3.1	Khu vực sảnh đón, sảnh chờ, hành lang, đường đi, lối ra vào				
	Làm sạch trần, thiết bị chiếu sáng			x	Đảm bảo không bụi, không mạng nhện, báo kịp thời để khắc phục sự cố
	Làm sạch quạt trần, quạt treo tường			x	Đảm bảo không bụi, không mạng nhện, báo kịp thời để khắc phục sự cố
	Vệ sinh tường ốp và tường sơn		x		Tường sạch, không vết bẩn bám
	Làm sạch cửa ra vào, cửa sổ	x			Không có bụi bẩn và vết ố
	Làm sạch bên ngoài các tủ, kệ để đồ khu hành lang		x		Đảm bảo không có bụi bám, không vết bẩn
	Làm sạch bình cứu hỏa, bảng thông báo, biển chỉ dẫn, pano...		x		Đảm bảo không có bụi bám, không vết bẩn
	Làm sạch ghế chờ các khu vực		x		Mặt ghế sạch, chân ghế không có mạng nhện bám, không có bụi và vết bẩn bám
	Thay túi đựng rác theo quy định và khi cần	x			Túi đựng rác sử dụng theo đúng quy chuẩn
	Cọ rửa thùng rác bằng dung dịch khử khuẩn	x			Mặt thùng rác (bên trong và bên ngoài) sạch sẽ, không mùi hôi
	Thu gom, vận chuyển rác	x			Rác vận chuyển đến điểm tập kết đúng quy định
	Kiểm tra thiết bị vệ sinh, thiết bị chiếu sáng và báo cáo với đơn vị quản lý để xử lý kịp thời	x			Đảm bảo thiết bị sử dụng liên tục không làm ảnh hưởng đến người sử dụng
	Làm sạch sàn	x			Xong trước 7h30 sáng
	Đánh sàn bảo dưỡng			x	Thực hiện sau 17h

STT	Nội dung công việc	Tần suất			Yêu cầu kỹ thuật
		Ngày	Tuần	Tháng	
					(đối với ngày thường)
3.2	Khu vực cầu thang bộ				
	Làm sạch trần, thiết bị chiếu sáng			x	Đảm bảo không bụi không mạng nhện, báo kịp thời để khắc phục sự cố
	Vệ sinh tường ốp và tường sơn		x		Tường sạch không vết bẩn bám
	Làm sạch vách kính cầu thang bộ cửa thông gió cầu thang		x		Không có bụi và vết ố
	Làm sạch sàn cầu thang bộ	x			Xong trước 7h30 sáng
	Đánh sàn bảo dưỡng			x	Thực hiện sau 17h (đối với ngày thường)
	Làm sạch tay vịn cầu thang	x			Đảm bảo không bụi, không vết bẩn
3.3	Khu vực cầu thang máy				Sạch, thơm
	Làm sạch trần thang máy		x		Trần sạch, không có bụi bám
	Làm sạch cabin Inox ốp thang máy	x			Inox sáng, không có vết, không bị bẩn
	Làm sạch cửa cầu thang máy	x			Inox sáng, không có vết, không bị bẩn
	Làm sạch sàn cầu thang máy	x			Sàn sạch, không có bụi bẩn và rác
4.	Khu vực điều trị				Đảm bảo sạch, thơm, vô khuẩn
4.1	Khu vực trong phòng điều trị				
	Làm sạch sàn	x			Làm sạch ngay sau khi phát sinh vết bẩn, có bệnh nhân nôn, trớ...
	Đánh sàn bảo dưỡng			x	Thực hiện ngay sau khi có điều kiện
	Làm sạch tường		x		Không có vết bẩn bám
	Làm sạch trần			x	Làm vệ sinh sau 15h và trước 17h
	Làm sạch cửa ra vào, cửa sổ		x		Không có bụi bẩn và vết ố
	Làm sạch quạt trần, quạt tường, quạt hút gió, đèn chiếu sáng...			x	Làm vệ sinh sau 15h và trước 17h đảm bảo không có bụi
	Làm sạch bồn rửa tay, gương hàng ngày và thông tắc khi cần	x			Làm sạch ngay sau khi phát sinh đảm bảo sạch, trong
	Thay túi đựng rác theo quy định và khi cần	x			Túi đựng rác sử dụng theo đúng quy chuẩn

STT	Nội dung công việc	Tần suất			Yêu cầu kỹ thuật
		Ngày	Tuần	Tháng	
	Cọ rửa thùng rác bằng dung dịch khử khuẩn	x			Mặt thùng rác (bên trong và bên ngoài) sạch sẽ, không mùi hôi
	Thu gom, vận chuyển rác	x			Rác vận chuyển đến điểm tập kết đúng quy định
	Kiểm tra thiết bị vệ sinh, thiết bị chiếu sáng và báo cáo với đơn vị quản lý để xử lý kịp thời	x			Đảm bảo thiết bị sử dụng liên tục không làm ảnh hưởng đến người sử dụng
4.2	Cọ rửa thùng rác bằng dung dịch khử khuẩn	x			Mặt thùng rác (bên trong và bên ngoài) sạch sẽ, không mùi hôi
	Thu gom, vận chuyển rác	x			Rác vận chuyển đến điểm tập kết đúng quy định
	Vệ sinh tường ốp bằng dung dịch khử khuẩn		x		Tường khô, không vết bẩn bám
	Làm sạch bồn cầu, bồn tiểu, bồn rửa tay	x			Bồn sạch, không vết, không vệt, không mùi hôi
	Làm sạch gương và các vật dụng khác trong nhà vệ sinh	x			Bề mặt vật liệu sạch, sáng, không tỳ vết
	Làm sạch sàn nhà vệ sinh bằng dung dịch khử khuẩn	x			Sàn sạch, khô không có mùi hôi
	Vệ sinh hệ thống cửa ra vào, ô cửa thoáng		x		Đảm bảo sạch, không bụi bẩn
5.	Vệ sinh khu vực phòng mổ				Đảm bảo sạch, vô trùng
5.1	Khu vực phòng mổ				
	Thay túi đựng rác theo quy định: túi nilong lĩnh từ kho của Bệnh viện	x			Túi đựng rác sử dụng theo đúng quy chuẩn
	Cọ rửa thùng rác bằng dung dịch khử khuẩn	x			Mặt thùng rác (bên trong và bên ngoài) sạch sẽ, không mùi hôi
	Thu gom, vận chuyển rác	x			Rác vận chuyển đến điểm tập kết đúng quy định
5.2	Khu vực hành lang				
	Làm sạch trần thiết bị chiếu sáng, quạt thông gió bằng dung dịch khử khuẩn			x	Đảm bảo không bụi, không mạng nhện, báo kịp thời để khắc phục sự cố
	Vệ sinh tường ốp bằng dung dịch khử khuẩn		x		Tường khô, không vết bẩn bám
	Làm sạch sàn, hành lang bằng dung dịch khử khuẩn	x			Làm sạch thường xuyên và ngay sau khi có vết bẩn phát sinh
	Đánh sàn bảo dưỡng			x	Đánh sàn sau 15h

STT	Nội dung công việc	Tần suất			Yêu cầu kỹ thuật
		Ngày	Tuần	Tháng	
	Làm sạch ghế chờ bằng hóa chất chuyên dụng bằng dung dịch khử khuẩn		x		Đảm bảo sạch, không có bụi bám
	Thay túi đựng rác theo quy định và khi cần	x			Túi đựng rác sử dụng theo đúng quy chuẩn
	Cọ rửa thùng rác bằng dung dịch khử khuẩn	x			Mặt thùng rác (bên trong và bên ngoài) sạch sẽ, không mùi hôi
	Thu gom, vận chuyển rác	x			Rác vận chuyển đến điểm tập kết đúng quy định
6.	Khu vực tiếp đón, quầy hành chính				
	Làm sạch trần thiết bị chiếu sáng, quạt thông gió bằng dung dịch khử khuẩn			x	Đảm bảo không bụi, không mạng nhện, báo kịp thời để khắc phục sự cố
	Vệ sinh tường ốp bằng dung dịch khử khuẩn		x		Tường khô, không vết bẩn bám
	Làm sạch sàn nhà	x			Làm sạch thường xuyên và ngay sau khi có vết bẩn phát sinh
	Đánh sàn bảo dưỡng			x	Đánh sàn sau 15h
	Làm sạch bàn quầy, kính ngăn cách nhân viên và người làm thủ tục bằng hóa chất lau kính	x			Đảm bảo sạch, không có bụi bám, không ảnh hưởng đến công việc của nhân viên và của khách
	Thay túi đựng rác theo quy định và khi cần	x			Túi đựng rác sử dụng theo đúng quy chuẩn
	Cọ rửa thùng rác bằng dung dịch khử khuẩn	x			Mặt thùng rác (bên trong và bên ngoài) sạch sẽ, không mùi hôi
	Thu gom, vận chuyển rác	x			Rác vận chuyển đến điểm tập kết đúng quy định
7.	Khu hành chính, các phòng ban chức năng, lãnh đạo các khoa phòng, phòng trực bác sỹ, phòng trực điều dưỡng, phòng giao ban				
	Làm sạch trần, thiết bị chiếu sáng, quạt trần, quạt treo tường, quạt hút gió, vỏ điều hòa			x	Đảm bảo không bụi, không mạng nhện, báo cáo để khắc phục sự cố kịp thời
	Làm sạch tường		x		Tường khô không vết bẩn bám
	Làm sạch sàn nhà bằng hóa chất làm sạch và tạo mùi thơm	x			Làm sạch thường xuyên và ngay sau khi có vết bẩn phát sinh
	Làm sạch tường		x		Không có vết bẩn bám
	Làm sạch trần			x	Làm vệ sinh sau 15h và trước 17h
	Làm sạch cửa ra vào, cửa sổ		x		Không có bụi bẩn và vết ố
	Đánh sàn bảo dưỡng			x	Đánh sàn vào ngày chủ nhật và khi có yêu cầu

STT	Nội dung công việc	Tần suất			Yêu cầu kỹ thuật
		Ngày	Tuần	Tháng	
	Thay túi đựng rác theo quy định và khi cần	x			Túi đựng rác sử dụng theo đúng quy chuẩn
	Cọ rửa thùng rác bằng dung dịch khử khuẩn	x			Mặt thùng rác (bên trong và bên ngoài) sạch sẽ, không mùi hôi
	Thu gom, vận chuyển rác	x			Rác vận chuyển đến điểm tập kết đúng quy định
8.	Khu vực ngoại cảnh				
	Quét sạch sân, khu vực trước cổng	x			Làm sạch trước 7h và duy trì sạch đến 16h30
	Vệ sinh sạch cảnh, lá cây tại hệ thống cống rãnh thu gom, thoát nước giúp cho việc thoát nước nhanh		x		
	Nhặt rác, quét dọn, thu gom rác, lá cây các đường đi xung quanh Bệnh viện	x			
	Làm sạch ghế ngồi tại các khu vực	x			
	Quét dọn, vớt, thu gom rác tại các khu vực chân các tòa nhà, hạ tầng xung quanh (khu xử lý nước thải,...)	x			
9.	Ca trưa – ca 2 (10h30-18h00)	x			Làm việc thông trưa từ 10h30 hàng ngày đến 18h00. Xử lý các việc phát sinh trong thời gian từ 10h30 đến 13h00. Từ 13h00 đến 16h00 tăng cường các vị trí cần thiết hoặc tổng vệ sinh các khu vực theo yêu cầu của các đơn vị. Từ 16h00 đến 18h00 trực làm sạch và xử lý các việc phát sinh.
10.	Trực tối, đêm – ca 3 (18h00-06h00)	x			Trực làm sạch và xử lý công việc phát sinh toàn bộ bệnh viện trong thời gian từ 18h00 hôm trước đến 06h00 hôm sau.

- ✓ Thời gian thực hiện hợp đồng : **Liên tục 365 ngày (12 tháng)**
- ✓ Thời gian làm việc hàng tuần : Từ thứ hai đến hết ngày thứ bảy
- ✓ Chủ nhật, Các ngày lễ, tết : Bố trí 50% quân số
- ✓ Trực : Đảm bảo quân số trực trưa, trực tối

- Thời gian hoàn thành công việc làm sạch hàng ngày đảm bảo trước 7 giờ 30 sáng, trước khi CBYT tiến hành làm chuyên môn (riêng các khu vực đặc thù, hoàn

thành theo đúng tiến độ yêu cầu của khoa, phòng), sau đó duy trì làm sạch cả ngày theo nội dung hợp đồng.

3.2.4. Yêu cầu chất lượng vệ sinh, tần suất thực hiện và tiêu chuẩn kỹ thuật.

3.2.4.1. Yêu cầu chất lượng vệ sinh môi trường khi quan sát trực tiếp:

+ Quan sát bằng mắt thường: Không chất thải vương vãi, không có vết bẩn, không bụi, không còn dịch sinh học, vết đánh dấu hoặc các chất ô nhiễm khác, đồ vật được sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp

+ Người: Không có mùi khó chịu (Tanh, hôi thối...)

+ Khuôn viên ngoại cảnh, tầng hầm, nhà phơi, nhà lưu chứa chất thải bệnh viện: Luôn sạch sẽ, không bụi bẩn, vết bẩn, rác vương; bồn hoa cây cảnh không có cỏ dại, rác vương, hệ thống cống rãnh thoát nước tốt, không ứ đọng...

3.2.4.2. Yêu cầu chất lượng theo vị trí

STT	Khu vực cần vệ sinh	Chất lượng vệ sinh yêu cầu
1	Khu vực ngoại cảnh, Bậc cầu thang, Tay vịn (gắn tường, cầu thang,...) Lối vào, Hành lang, Ban công, Mái hiên, Mái vòm, mái tôn Hệ thống chiếu sáng bên ngoài (đèn, công tắc)	Không có: - Chất thải - Lá cây - Túi nilon - Bã kẹo cao su - Dầu thuốc lá - Nước đọng - Bụi - Chất thải xây dựng - Mạng nhện - Phân chim
2	Khu vực cống rãnh, đường thoát nước	Không có chất thải đọng, nước đọng.
3	Tường, Gờ tường, Trần nhà	- Tường (trong/ngoài) và trần (trong/ngoài): không có dính máu, dịch tiết, bụi, bụi vãi, vết dơ, đất, mạng nhện, băng dính các loại; không ổ vàng.
4	Cửa sổ (phía trong)	- Bề mặt kính: không có dính máu, dịch tiết, vân tay, vết mờ, ổ vàng, bụi, băng dính các loại. - Khung cửa sổ, rãnh và phần nhô ra: Không có bụi, vết dơ, mạng nhện.
5	Cửa ra vào	- Bề mặt (kính,...): không có dính máu và dịch tiết, vân tay, vết mờ, ổ vàng, bụi, băng dính các loại - Cửa ra vào (trong/ngoài) và khung cửa (trong/ngoài): không có bụi, vết dơ, mạng nhện. - Lỗ thông hơi, lưới và các hệ thống thông khí khác luôn luôn trống (không được đặt

STT	Khu vực cần vệ sinh	Chất lượng vệ sinh yêu cầu
		các vật khác cản trở) và không có bụi, cát, đá, mạng nhện, các vết bẩn khác. - Khe cửa và chấn song: không có vết dơ và các loại vết bẩn khác. - Tay nắm cửa: không có dính máu, dịch tiết, vết mờ, bụi, băng dính các loại, không rỉ sét và luôn khô ráo.
6	Sàn cứng (bằng gỗ, gạch, men, xi măng...)	Toàn bộ sàn bao gồm gờ, chân và góc tường: - Sàn không dính máu và dịch tiết; khô ráo, không có chất thải, bã kẹo cao su, tóc, vết nước đổ hay bất kỳ một loại dung dịch khác; không đóng bụi, đất ở gờ, chân và góc tường. - Những khi vực khó tiếp cận (gờ tường, góc tường và xung quanh đồ nội thất): không có bụi, đất đá, sợi vải, bã kẹo cao su. - Cần sử dụng biển báo (bằng tiếng Việt hay ghi chú bằng tiếng Việt) để cảnh báo có khu vực đang được làm vệ sinh
7	Sàn mềm (lót bằng thảm, cao su, vinyl, lino)	Toàn bộ sàn bao gồm gờ, chân và góc tường: - Sàn không dính máu và dịch tiết; khô ráo, không có chất thải, bã kẹo cao su, tóc, vết nước đổ hay bất kỳ một loại dung dịch khác; không đóng bụi, đất ở gờ, chân và góc tường. - Những khi vực khó tiếp cận (gờ tường, góc tường và xung quanh đồ nội thất): không có bụi, đất đá, sợi vải, bã kẹo cao su.
8	Lưới thông khí (thổi vào và hút ra)	- Phía ngoài của lỗ thông khí không dính máu và dịch tiết, bụi, đất cát, mạng nhện. - Không được đặt vật cản trên đường lưu chuyển của dòng khí.
9	Đồ điện và thiết bị điện	- Đồ điện và thiết bị điện (sử dụng hay không sử dụng) không dính máu và dịch tiết, không dính bụi, vết dầu mỡ, mạng nhện, dấu vân tay, các vết bẩn, băng dính các loại. - Quạt thông hơi (của các thiết bị điện) hay quạt gió không có bụi và bụi vải. - Bồn nước uống nóng lạnh trực tiếp sạch và không có đóng cặn.
10	Bảng điện, ổ điện, Công tắc và nút gọi	Sạch, không bụi bám, không có dấu tay, các vết bẩn, băng dính các loại và hoạt động tốt, nếu hỏng phải báo ngay

STT	Khu vực cần vệ sinh	Chất lượng vệ sinh yêu cầu
11	Đồ nội thất (bàn, ghế, giường, tủ, kệ, bồn rửa các loại, bình đựng dung dịch rửa tay, băng treo,...)	- Tất cả các đồ nội thất không dính máu và dịch tiết, không có bụi, đất, bã kẹo cao su, mạng nhện, vết bẩn, vân tay, vết nước đổ và băng dính các loại. - Chân đồ nội thất, bánh xe bàn ghế tủ: không dính sợi dây lau nhà, tóc, bã kẹo cao su, đất, bụi, vết bẩn, mạng nhện, băng dính các loại. - Những nơi khó tiếp cận (các gờ, góc, nếp gấp) không có bụi, bụi vải, đất đá, vết bẩn. - Nóc tủ, kệ không để đồ linh tinh và sạch, không bụi
12	Rèm/mành cửa các loại	- Các loại màn, rèm che (cửa sổ, cửa ra vào,...) không dính máu, dịch tiết, không có bụi, mạng nhện, xơ vải, băng dính các loại.
15	Thùng/sọt đựng chất thải	- Không dính máu và dịch tiết, không có bụi, băng dính các loại, không gây đọng nước. - Cần sạch cả trong và ngoài, hoạt động tốt. - Phải luôn có túi rác đúng quy định lót sẵn sàng. - Chất thải không đầy quá $\frac{3}{4}$ thùng/ sọt rác. - Không mùi hôi.
16	Thiết bị nhà tắm và nhà vệ sinh (vòi tắm, bồn cầu/bồn tiểu, bồn rửa, gương, tường/vách ngăn,...)	- Các thiết bị và bề mặt trong nhà tắm và nhà vệ sinh không dính máu và dịch tiết, không có vết xà phòng, bọt, bụi, cặn, nấm mốc, băng keo các loại,... - Không bị ố vàng. - Không có mùi.
17	Thiết bị/dụng cụ làm sạch (bao gồm thiết bị chạy bằng điện: máy hút khô, máy hút ẩm, máy chà sàn...; thiết bị chạy bằng ắc quy/pin: máy chùi rửa, máy giặt thảm...)	- Các thiết bị/dụng cụ làm sạch không dính máu và dịch tiết, không có vết dầu mỡ, bụi, vết bẩn, mạng nhện. - Các thiết bị phải treo thẻ (thể hiện thông tin về ngày kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng,...). - Chân, tay cầm/nắm, bánh xe của các thiết bị làm sạch không có bụi, cát, đất, sợi vải, mạng nhện và bị xù. - Thiết bị làm sạch sử dụng nước cần phải được cất giữ sạch và khô. - Đầu vòi hút và ống hút không có bụi, vật cản. - Túi đựng bụi: trong tình trạng tốt và không quá đầy. - Xe đựng vật dụng làm sạch không có vết nước đổ, vết bẩn và bụi.

STT	Khu vực cần vệ sinh	Chất lượng vệ sinh yêu cầu
18	Khu thang bộ/ thoát hiểm	Thang sạch, không rác nôi, không bụi, tay vịn sạch, vách tường trong thang không bẩn; đèn thoát hiểm không bụi; các đường gờ gạch, mi tường không có bụi bám...
19	Khu thang máy:	Cửa ngoài thang sạch đều, không bụi, không vết vân tay; vách sàn trong thang không bẩn bám, sàn không có bã kẹo cao su, bảng phím bấm sạch...

3.2.5. Các yêu cầu về thu gom chất thải: Tuân thủ theo quy định về quản lý chất thải y tế theo Thông tư 20/2021/TT-BYT.

- Chất thải y tế nguy hại, chất thải thông thường phải được phân loại, thu gom từ nơi phát sinh (khoa, phòng...), vận chuyển bằng xe hoặc thùng có nắp đậy ngày hai lần tới nơi lưu giữ tập trung chất thải của bệnh viện.

- Thùng đựng chất thải phải được thay túi nilon 02 lần/ngày và khi đầy, thùng đựng chất thải phải vệ sinh hàng ngày và khi cần, xe hoặc thùng vận chuyển chất thải phải được khử khuẩn và cọ rửa ngay sau khi vận chuyển xong.

- Thùng rác: phải có nắp đậy, phía trong không có rác lưu, không bốc mùi hôi, để vị trí phù hợp, phía ngoài sạch, phía dưới thùng không có đất bẩn, nước đọng, phải vệ sinh định kỳ. Với khu vực lâm sàng và xét nghiệm phải phân loại đúng túi nylon đựng chất thải y tế và chất thải sinh hoạt

- Chất thải được thu gom và vận chuyển bằng xe chuyên dụng, mỗi ngày một lần, không được vận chuyển chất thải bằng xách tay...

- Các phương tiện vận chuyển phải được cọ rửa ngay sau khi vận chuyển chất thải.

- Tránh vận chuyển chất thải qua khu vực đông người.

- Khi thu gom, vận chuyển chất thải phải chú ý không để chất thải rơi vãi, tập trung gọn gàng, đúng nơi quy định. Không để chất thải dạng lỏng chảy trên đường vận chuyển, nếu có phải xử lý lau bằng hoá chất khử khuẩn ngay.

- Thu gom, vận chuyển, bàn giao chất thải thông thường, chất thải tái chế từ nhà lưu giữ tập trung của bệnh viện đúng theo giờ quy định bệnh viện đã ký hợp đồng với các công ty.

3.2.6. Yêu cầu về phương tiện, thiết bị và hóa chất sử dụng trong dịch vụ vệ sinh công nghiệp

Đơn vị cung cấp dịch vụ phải chịu trách nhiệm cung cấp và sử dụng những dụng cụ, trang thiết bị làm sạch phù hợp tùy thuộc vào công việc, đảm bảo đạt tiêu chuẩn, tiết kiệm nhân lực và tiêu chuẩn về vệ sinh, đặc biệt là công tác phòng, chống nhiễm khuẩn tại Bệnh Viện.

Nhà thầu phải sử dụng các loại máy móc theo yêu cầu tại mục 2.2. Tiêu chuẩn đánh giá về nhân sự, thiết bị của E-HSMT và các dụng cụ phù hợp với công tác vệ

sinh hàng ngày tại Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung Ương, đảm bảo tiêu chí chất lượng, an toàn trong môi trường bệnh viện.

Đơn vị cung cấp dịch vụ phải cung cấp đầy đủ các loại hóa chất (có danh mục hóa chất kèm theo) đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, kéo dài tuổi thọ các bề mặt vật liệu cũng như tăng tính thẩm mỹ của bề mặt vật liệu theo nguyên tắc lựa chọn sau:

- Hóa chất sử dụng phải đúng theo quy định của Bộ Y tế và nhà sản xuất.
- Có khả năng làm sạch và tẩy rửa tốt các vết bẩn hữu cơ (dầu mỡ, protein) và vô cơ.
- Tác dụng nhanh khi tiếp xúc với bề mặt môi trường
- Có khả năng pha loãng và nồng độ sau pha loãng ổn định kéo dài
- Không bị phân hủy bởi tác động của các yếu tố môi trường, không có tính ăn mòn cao.
- An toàn cho nhân viên, người bệnh, môi trường
- Hiệu quả khử khuẩn kéo dài trên bề mặt môi trường, vật dụng
- Dễ sử dụng
- Không mùi (hay có mùi dễ chịu nếu có)
- Xuất xứ rõ ràng và hướng dẫn sử dụng đầy đủ. Có tài liệu công bố rõ ràng thành phần, tác dụng, chỉ định của nhà sản xuất (có tài liệu đính kèm)
- Có thùng đựng hóa chất (nguyên liệu, thành phẩm) dán nhãn theo đúng quy chế nhãn thuốc.

3.2.7. Quy trình vệ sinh công nghiệp

Nhà thầu đưa ra đầy đủ các quy trình vệ sinh công nghiệp trong môi trường Bệnh viện, đặc biệt là tại Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung Ương đầy đủ, chi tiết tuân thủ các quy định của Bộ Y tế, Bộ Tài Nguyên môi trường và các quy định của Thành Phố. Gồm các hạng mục sau:

- 3.1. Quy trình vệ sinh bề mặt (sàn, tường, hành lang, cầu thang)
- 3.2. Quy trình kỹ thuật vệ sinh bề mặt: cửa, tay nắm cửa, giường, bàn, tủ, đệm, ghế.
- 3.3. Quy trình kỹ thuật vệ sinh bề mặt có dính máu và dịch cơ thể
- 3.4. Quy trình vệ sinh phòng mổ
- 3.5. Quy trình kỹ thuật vệ sinh sàn nhà
- 3.6. Quy trình kỹ thuật vệ sinh tầm cao: trần nhà, tường, hệ thống quạt, hệ thống chiếu sáng...
- 3.7. Quy trình vệ sinh giường, bàn, ghế, đệm
- 3.8. Quy trình kỹ thuật vệ sinh bồn rửa tay, phòng tắm, nhà vệ sinh
- 3.9. Quy trình kỹ thuật vệ sinh nhà vệ sinh
- 3.10. Quy trình kỹ thuật vệ sinh kính và khung

3.11. Quy trình thu gom và vận chuyển chất thải

3.2.8. Quy trình quản lý chất lượng dịch vụ:

- Nhà thầu đưa ra kế hoạch triển khai các nhiệm vụ một cách khoa học, hợp lý, trình bày một cách rõ ràng chi tiết về từng mốc thời gian cho từng nhiệm vụ theo nội dung đáp ứng nhu cầu của Bệnh viện như trên.
- Có đầy đủ nội dung, quy trình, tần suất chi tiết của từng hạng mục vệ sinh công nghiệp đáp ứng theo yêu cầu

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

- 1. Giải pháp và phương pháp luận;*
- 2. Kế hoạch công tác.*

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Có biên bản nghiệm thu, đánh giá việc thực hiện dịch vụ làm cơ sở thanh toán, Chi tiết được nêu ra tại bước hoàn thiện hợp đồng.